TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **47**/2026/HS-ST
Ngày 29-5-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Công Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hoàng Việt

2. Ông Nguyễn Thanh Rực

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lâm Kiều Phương- Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/5/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2026/TLST-HS ngày 07/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2026/QĐXXST-HS ngày 18/5/2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trung T (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày 07 tháng 4 năm: 2004; Tại: Tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ). Nơi thường trú: Ấp P, xã A, thành phố Cần Thơ); Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị M; Bị cáo không có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Nhân thân: Vào ngày 11/11/2024 Chủ tịch UBND xã A 1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Phạt tiền 3.500.000 đồng. Đã nộp phạt xong ngày 12/11/2024). Bị cáo Nguyễn Trung T bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 22/11/2025 đến ngày 01/12/2025 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Lâm Thành Đ (tên gọi khác: Không có); Sinh ngày 19 tháng 5 năm: 2007; Tại: Tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ). Nơi thường trú: Ấp C, xã A, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện tại: Ấp P, xã A, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn D và bà Nguyễn Thị Q; Bị cáo không có vợ, con; Tiền án: Không có; Tiền sự: Không có; Bị cáo Lâm Thành Đ bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 22/11/2025 đến ngày

01/12/2025 chuyển tạm giam cho đến nay (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Kim Thành H1: Sinh năm 2006; Địa chỉ: Ấp C, xã A, thành phố Cần Thơ (có mặt).

* *Người làm chứng:*

- Nguyễn Văn Vũ L: Sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ (vắng mặt);

- Nguyễn Thị Q: Sinh năm 1961; Địa chỉ: Ấp P, xã A, thành phố Cần Thơ (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/11/2025 Công an xã A, thành phố Cần Thơ phối hợp cùng Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C tuần tra, phát hiện và kiểm tra phương tiện của Nguyễn Trung T. Qua kiểm tra, khám xét, phát hiện T đang cất giấu 01 bao thuốc lá hiệu Fasol bên trong chứa 12 đoạn ống nhựa bên trong có chứa tinh thể không màu (nghi là ma túy) trong túi quần bên phải và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Qua làm việc T khai nhận đó là ma túy và có tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với Lâm Thành Đ, sinh ngày 19/5/2007, nơi thường trú: ấp C, xã A, thành phố Cần Thơ (chỗ ở hiện nay: ấp P, xã A, thành phố Cần Thơ) và Nguyễn Văn Vũ L, sinh ngày 11/5/2002, nơi thường trú: ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ, 02 lần cụ thể như sau:

- *Lần thứ nhất*: Vào ngày 18/11/2025, T nhắn tin qua mạng xã hội Messenger cho Lâm Thành Đ và nói đem đồ xuống chơi (Đ biết là T đem ma tuý đá để sử dụng) nên Đ đồng ý và hứa hùn 100.000 đồng. Sau đó T lấy ma túy đá đổ vào nỏ thủy tinh rồi chạy xe đến nhà Đ để cùng với Đ sử dụng ma túy, khi T đến thì Đ tìm lấy chai nhựa và ống hút (của Đ) đưa cho T để T chế tạo thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy hoàn chỉnh. Sau khi chế tạo xong T dùng hộp quẹt gas (bật lửa) đốt ma túy để sử dụng trước, rồi T cầm dụng cụ đưa lên miệng của Đ, Đức ngậm ống hút, T dùng hộp quẹt đốt ma túy cho Đ sử dụng, cả hai thay phiên sử dụng khoảng 02-03 lượt thì T tháo bỏ chai nhựa, T lấy ống hút gắn trực tiếp vào nỏ rồi dùng hột quẹt đốt dưới nỏ sử dụng, sử dụng xong T đốt cho Đ sử dụng, cả hai thay phiên sử dụng hết ma túy trong nỏ, Đ lấy 100.000 đồng đưa cho T (là tiền hùn mua ma túy sử dụng), Đ ném bỏ chai nhựa và ống hút, T lấy nỏ đem về nhà.

- *Lần thứ hai*: Vào ngày 20/11/2025, T lấy tép ma túy mua trước đó (tép ma túy mua ngày 17/11/2025 giá 700.000 đồng của một người tên T1 không rõ nhân thân, lai lịch, tại phường S) và bộ D1 dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Văn Vũ L đến vườn dừa hướng đường đi lên cầu Đ thuộc ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ để sử dụng trái phép chất ma túy. Tại đây, khi sử

dụng ma túy thì T là người bỏ ma túy vào nỏ rồi dùng hộp quẹt gas đốt ma túy sử dụng trước, sử dụng xong T đưa dụng cụ cho L cầm, T dùng hộp quẹt gas đốt ma túy cho L hút ma túy vào cơ thể, cứ như vậy T và L thay nhau sử dụng hết ma túy trong nỏ.

Tại kết luận giám định số 2147/KL-KTHS ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận:

- Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,6154 gam.

- Kèm theo kết luận giám định: Biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.

- H2 lại đối tượng giám định: Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,5615 gam.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (một) gói niêm phong số: 2148/KL-KTHS ngày 28/11/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Hoàng B thuộc phòng PC04 Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị Thủy T2, bên trong chứa: 01 (một) bộ dụng cụ gồm: 01 (một) ly thủy tinh được kết nối với một đoạn chai nhựa có nắp đậy màu đỏ được khoét hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa.

- 01 (một) gói niêm phong số: 2147/KL-KTHS ngày 29/11/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an thánh phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Hoàng B thuộc phòng PC04 Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thúy H3, bên trong chứa: 0,5615 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu còn lại sau giám định), 01 (một) bao thuốc lá hiệu Fasol và 12 đoạn ống nhựa.

- 01 (một) bật lửa có màu trắng, tím, vàng, trên thân có dòng chữ HOA VIỆT; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, số IMEI 357207099039455, trong điện thoại có gắn sim số 0358768020.

- Xe mô tô biển số 67K2-136.89, nhãn hiệu Exciter, màu xanh; 01 (một) Nón bảo hiểm, dạng nón kết, màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc xanh trắng là trang phục mà bị cáo T mặc khi tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 (một) áo thun màu trắng, phía trước và phía sau có in chữ Kappa là trang phục mà bị cáo T mặc khi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y17, màu đen, gắn sim số 0349997341, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811, màu xanh dương, gắn sim số 0342726795, đã qua sử dụng.

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trung T khai nhận: Ngày 21/11/2025 Công an xã A, thành phố Cần Thơ khi tuần tra đã kiểm tra, khám xét, phát hiện phương tiện xe của bị cáo và phát hiện bị cáo đang cất giấu 01 bao thuốc lá hiệu Fasol bên trong chứa 12 đoạn ống nhựa bên trong có

chứa tinh thể không màu là ma túy trong túi quần bên phải và 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy. Ngoài ra trước đó bị cáo còn tổ chức sử dụng ma túy 02 lần, cụ thể lần 01 là vào ngày 18/11/2025, bị cáo nhắn tin cho Lâm Thành Đ sử dụng ma túy và khi Đ đồng ý, bị cáo đem ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà Đ để sử dụng với Đ và Đ đưa bị cáo 100.000 đồng để mua ma túy và Đ lấy chai nhựa và ống hút (của Đ) đưa cho bị cáo để chế tạo thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy hoàn chỉnh. Sau khi chế tạo xong cả hai thay phiên sử dụng khoảng 02-03 lượt thì nghỉ. Lần 2 vào ngày 20/11/2025, bị cáo lấy tép ma túy mua trước đó và bộ D1 dùng để sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Nguyễn Văn Vũ L đến vườn dừa hướng đường đi lên cầu Đ thuộc ấp A, xã A, thành phố Cần Thơ để sử dụng trái phép chất ma túy khi hết ma túy trong nỏ.

* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lâm Thành Đ khai nhận: Vào ngày 18/11/2025, bị cáo T nhắn tin cho bị cáo hỏi sử dụng ma túy không thì bị cáo đồng ý nên bị cáo T đem ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy đến nhà bị cáo để sử dụng nhưng do dụng cụ sử dụng ma túy chưa hoàn chỉnh nên bị cáo lấy chai nhựa và ống hút đưa cho bị cáo T để chế tạo thành bộ dụng cụ để sử dụng ma túy hoàn chỉnh. Sau khi chế tạo xong cả hai thay phiên sử dụng khoảng 02-03 lượt thì nghỉ và bị cáo đưa cho T 100.000 đồng tiền hùn mua ma túy để sử dụng.

* Tại Cáo trạng số 09/CT-VKSCTO-KV, ngày 04/5/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ đã: Truy tố ra trước Toà án nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ để xét xử:

- Bị cáo Nguyễn Trung T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điển c khoản 1 Điều 249 và điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

- Bị cáo Lâm Thành Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

* Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58, Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) và đề nghị xử phạt bị cáo T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đồng thời tổng hợp hình phạt theo quy định.

- Bị cáo Lâm Thành Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) và đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Thành Đ từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Đồng thời đề nghị Hội xét xử xử lý vật chứng vụ án và án phí theo quy định.

Nói lời sau cùng tại phiên tòa, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt người làm chứng Nguyễn Văn Vũ L, Nguyễn Thị Q tại phiên tòa. Xét thấy sự vắng mặt của người làm chứng nêu trên không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 293 và 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về tội danh: Qua xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa cho thấy các bị cáo Nguyễn Trung T, Lâm Thành Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai trước đây của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ như biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Các bị cáo Nguyễn Trung T, Lâm Thành Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự các bị cáo là người thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo T đã mua ma túy về để sử dụng trái phép và tổ chức sử dụng ma túy trái phép, cụ thể như sau:

- Vào ngày 21 tháng 11 năm 2025 bị cáo Nguyễn Trung T mua ma túy về sử dụng, khi cơ quan công an khám xét đã thu giữ ma túy có khối lượng là 0,6154 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo T đã cùng Lâm Thành Đ hùn tiền mua ma túy, chuẩn bị dụng cụ để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 18 tháng 11 năm 2025 tại nhà bị cáo Lâm Thành Đ và bị cáo T còn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cùng với đối tượng Nguyễn Văn V Luân ngày 20 tháng 11 năm 2025.

- Vào ngày 18/11/2025 bị cáo T nhắn tin rủ bị cáo Lâm Thành Đ sử dụng ma túy thì bị cáo đồng ý nên bị cáo Đ đã đem ma túy lại nhà bị cáo và bị cáo cùng bị cáo T chuẩn bị dụng sử dụng ma túy và sau khi sử dụng ma túy bị cáo đưa cho T 100.000 đồng để mua túy cùng sử dụng.

[4] Tại kết luận giám định số 2147/KL-KTHS ngày 29 tháng 11 năm 2025 của Phòng K Công an thành phố C, kết luận: Mẫu gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,6154 gam. Như vậy hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm a khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025). Đối với bị cáo Lâm Thành Đ có hành vi tổ chức sử dụng ma túy 01 lần vào ngày 18/11/2025 với bị cáo T (bị cáo hùn tiền 100.000 đồng, cùng chuẩn bị dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy) nên hành vi của bị cáo Đ cấu thành tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025).

[5] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Cần Thơ truy tố:

- Bị cáo Nguyễn Trung T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Bị cáo Lâm Thành Đ về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Trung T và Lâm Thành Đ là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý về các chất ma túy của Nhà nước đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Trong vụ án này các bị cáo cùng nhau tổ chức sử dụng ma túy nhưng các bị cáo không có phân công vai trò cụ thể, rõ ràng nên thuộc đồng phạm giản đơn. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo và giáo dục bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật, đồng thời còn răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo như sau:

[7] Đối với bị cáo Nguyễn Trung T: Bị cáo là người chủ động rủ bị cáo Lâm Thành Đ, đối tượng Nguyễn Văn Vũ L sử dụng ma túy, yêu cầu bị cáo Đ hùn tiền với bị cáo để mua ma túy về sử dụng và chuẩn bị dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu (vào ngày 11/11/2024 Chủ tịch UBND xã A 1 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Phạt tiền

3.500.000 đồng. Đã nộp phạt xong ngày 12/11/2024), bị cáo tự khai báo ra các lần tổ chức sử dụng trái phép ma túy chưa bị phát hiện. Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bà nội ruột tên Trần Thị N được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước (điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) được áp dụng đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy)

[8] Đối với bị cáo Lâm Thành Đ: Bị cáo là người hùn tiền với bị cáo T để mua ma túy về sử dụng, cùng chuẩn bị dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp địa điểm để sử dụng trái phép chất ma túy. Trước khi phạm tội bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, khi lượng hình, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) gói niêm phong số: 2148/KL-KTHS ngày 28/11/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Hoàng B thuộc phòng PC04 Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị Thủy T2, bên trong chứa: 01 (một) bộ dụng cụ gồm: 01 (một) ly thủy tinh được kết nối với một đoạn chai nhựa có nắp đậy màu đỏ được khoét hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa; 01 (một) gói niêm phong số: 2147/KL-KTHS ngày 29/11/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an thánh phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Hoàng B thuộc phòng PC04 Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thúy H3, bên trong chứa: 0,5615 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu còn lại sau giám định), 01 (một) bao thuốc lá hiệu Fasol và 12 đoạn ống nhựa; 01 (một) bật lửa có màu trắng, tím, vàng, trên thân có dòng chữ HOA VIỆT; 01 (một) Nón bảo hiểm, dạng nón kết, màu đen; 01 (một) áo sơ mi dài tay sọc xanh trắng là trang phục mà bị cáo T mặc khi tàng trữ trái phép chất ma túy; 01 (một) áo thun màu trắng, phía trước và phía sau có in chữ Kappa là trang phục mà bị cáo T mặc khi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, do đó căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, số IMEI 357207099039455, trong điện thoại có gắn sim số 0358768020; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y17, màu đen, gắn sim số 0349997341 đã

qua sử dụng của bị cáo T và bị cáo Đ. Xét thấy, các bị cáo sử dụng các điện thoại nêu trên liên lạc để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- Đối với: Xe mô tô biển số 67K2-136.89, nhãn hiệu Exciter, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811, màu xanh dương, gắn sim số 0342726795, đã qua sử dụng. Xét thấy, đây là tài sản hợp pháp của Kim Thành H1 và Nguyễn Văn Vũ L không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo do đó cần trả lại cho Nguyễn Văn Vũ L, Kim T3 Hiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[10] Đối với Nguyễn Văn Vũ L đã sử dụng trái phép chất ma túy cùng bị cáo T. Tuy nhiên, L là người thụ hưởng, bản thân L không có tiền án, tiền sự nên không xem xét xử lý L và tách hành vi của Nguyễn Văn V Luân chuyển đến Phòng Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố C ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính

[10] Đối với người thanh niên tên T1 bán ma túy cho T, do thông tin quá ít, không có đặc điểm và địa chỉ cụ thể nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xem xét xử lý theo quy định.

[11] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Trung T và Lâm Thành Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. *(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình)*

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với bị cáo Nguyễn Trung T (điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) chỉ áp dụng đối với tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024 và 2025) đối với các bị cáo Lâm Thành Đ.

Tuyên bố:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Tuyên bố bị cáo Lâm Thành Đ phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 03 (ba) năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 07 (bảy) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt bị cáo Nguyễn Trung T phải chấp hành hình phạt của hai tội là 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2025.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thành Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/11/2025.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số: 2148/KL-KTHS ngày 28/11/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an thành phố C và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Hoàng B thuộc phòng PC04 Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đào Thị Thủy T2, bên trong chứa: 01 (một) bộ dụng cụ gồm: 01 (một) ly thủy tinh được kết nối với một đoạn chai nhựa có nắp đậy màu đỏ được khoét hai lỗ, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, một lỗ gắn ống hút nhựa; 01 (một) gói niêm phong số: 2147/KL-KTHS ngày 29/11/2025 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an thánh phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong ghi tên Nguyễn Hoàng B thuộc phòng PC04 Công an thành phố C, chữ ký người chứng kiến ghi tên Đặng Thúy H3, bên trong chứa: 0,5615 gam ma túy, loại Methamphetamine (mẫu còn lại sau giám định), 01 (một) bao thuốc lá hiệu Fasol và 12 đoạn ống nhựa; 01 (một) bật lửa có màu trắng, tím, vàng, trên thân có dòng chữ HOA VIỆT.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen, số IMEI 357207099039455, trong điện thoại có gắn sim số 0358768020; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y17, màu đen, gắn sim số 0349997341, đã qua sử dụng.

+ Trả lại cho Kim Thành H1: Xe mô tô biển số 67K2-136.89, nhãn hiệu Exciter, màu xanh.

+ Trả lại cho người làm chứng Nguyễn Văn Vũ L: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1811, màu xanh dương, gắn sim số 0342726795, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng và tài sản trên hiện do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 9, thành phố Cần Thơ quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/5/2026).

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Nguyễn Trung T và Lâm Thành Đ, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. *(Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình).*

Nơi nhận:
- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND thành phố Cần Thơ;
- Phòng HSNV- CA TP Cần Thơ (PV 06);
- CQ THAHS- CA TP Cần Thơ (PC 10);
- Cơ quan CSĐT- CA. TP Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 9 – Cần Thơ;
- Phân trại tạm giam Ninh Kiều thuộc Trại tạm giam số 01 – CA TPCT;
- Cơ quan THADS thành phố Cần Thơ;
- Các Bị cáo; NLQ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Công Minh